

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH PHƯỚC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 128 / 2005/QĐ-UBND

Đồng Xoài, ngày 20 tháng 10 năm 2005

QUYẾT ĐỊNH

V/v ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động
của Sở Thương mại và Du lịch tỉnh Bình Phước.

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 08/2005/TTLT-BTM-BNV ngày 08/4/2005 của Bộ Thương mại và Bộ Nội vụ: Hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của cơ quan chuyên môn giúp Ủy ban nhân dân quản lý Nhà nước về thương mại ở địa phương;

Căn cứ Thông tư số 48/2005/BNV ngày 29/4/2005 của Bộ Nội vụ: Hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của cơ quan chuyên môn giúp UBND quản lý Nhà nước về du lịch ở địa phương;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Thương mại và Du lịch và Giám đốc Sở Nội vụ.

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1: Ban hành kèm theo Quyết định này “ *bản Quy chế tổ chức và hoạt động của Sở Thương mại và Du lịch tỉnh Bình Phước* ”.

Điều 2: Bản Quy chế ban hành kèm theo Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và thay thế bản Quy chế tổ chức và hoạt động của Sở Thương mại và Du lịch được ban hành kèm theo Quyết định số 356/QĐ-UB ngày 18/3/1997 của UBND tỉnh.

Điều 3: Các ông (bà): Chánh văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Nội vụ, Giám đốc Sở Thương mại và Du lịch, Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận: *meaque*

- Cục KTVB-Bộ Tư pháp
- CT, PCT
- Như điều 3
- LĐVP, CV:NC
- Sở Nội vụ: 12 bản
- Lưu.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH
CHỦ TỊCH



Nguyễn Tấn Hưng

QUY CHẾ
TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA SỞ THƯƠNG MẠI VÀ DU LỊCH
TỈNH BÌNH PHƯỚC

*(Ban hành kèm theo Quyết định số: 428 /2005/QĐ-UBND
ngày 20 tháng 10 năm 2005 của UBND tỉnh Bình Phước)*

CHƯƠNG I:

VỊ TRÍ, CHỨC NĂNG.

Điều 1: Sở Thương mại và Du lịch tỉnh Bình Phước (dưới đây gọi tắt là Sở) là cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh. Sở chịu sự chỉ đạo, quản lý về tổ chức, biên chế và hoạt động của UBND tỉnh; đồng thời chịu sự chỉ đạo, hướng dẫn và kiểm tra về chuyên môn, nghiệp vụ về thương mại của Bộ Thương mại và về du lịch của Tổng cục Du lịch.

Sở có tư cách pháp nhân, có con dấu riêng, được dự toán kinh phí để hoạt động và được mở tài khoản tại Kho bạc Nhà nước theo quy định.

Điều 2: Sở tham mưu, giúp UBND tỉnh thực hiện chức năng quản lý Nhà nước về thương mại và du lịch trên địa bàn tỉnh bao gồm các lĩnh vực: lưu thông hàng hóa trong nước, xuất khẩu, nhập khẩu, bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng, thương mại điện tử, quản lý thị trường, quản lý cạnh tranh, chống độc quyền, chống bán phá giá, xúc tiến thương mại, hội nhập kinh tế - thương mại quốc tế, quản lý nhà nước các dịch vụ công thuộc ngành thương mại và du lịch trên địa bàn tỉnh; thực hiện một số nhiệm vụ, quyền hạn theo sự uỷ quyền của UBND tỉnh và theo quy định của pháp luật.

CHƯƠNG II:

NHIỆM VỤ VÀ QUYỀN HẠN

Điều 3: Sở có những nhiệm vụ và quyền hạn sau :

1. Trình UBND tỉnh ban hành các quyết định, chỉ thị quản lý Nhà nước về lĩnh vực thương mại và du lịch thuộc phạm vi quản lý của tỉnh và phân cấp của Bộ Thương mại, Tổng cục Du lịch; chịu trách nhiệm về nội dung các văn bản đã trình;

2. Trình UBND tỉnh về quy hoạch, kế hoạch dài hạn, 05 năm và hàng năm các chương trình dự án thuộc lĩnh vực quản lý của Sở phù hợp với quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh và quy hoạch phát triển ngành thương mại của Bộ Thương mại và ngành du lịch của Tổng cục Du lịch;

3. Trình UBND Tỉnh quyết định việc phân công, phân cấp hoặc uỷ quyền quản lý về lĩnh vực thương mại và du lịch đối với UBND huyện, thị xã và các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh theo quy định của pháp luật;

4. Tổ chức chỉ đạo, hướng dẫn; kiểm tra thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật, quy hoạch, kế hoạch phát triển, các chương trình, dự án về thương mại, du lịch đã được phê duyệt; thông tin, tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật về các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của Sở;

5. Quản lý lưu thông hàng hoá trong nước:

5.1. Chịu trách nhiệm hướng dẫn và tổ chức thực hiện các quy hoạch, kế hoạch, chính sách phát triển mạng lưới kết cấu hạ tầng thương mại như: các loại hình chợ, trung tâm thương mại, hệ thống siêu thị, hệ thống cửa hàng kinh doanh xăng dầu, hợp tác xã thương mại, dịch vụ thương mại, hệ thống đại lý thương mại và các loại hình kết cấu hạ tầng thương mại khác;

5.2. Chủ trì phối hợp với các Sở, ngành liên quan hướng dẫn và tổ chức thực hiện các cơ chế, chính sách chính sách khuyến khích thương nhân thuộc mọi thành phần kinh tế mở rộng mạng lưới kinh doanh, phát triển các mối liên doanh liên kết kinh tế trong quá trình lưu thông hàng hóa, giữa lưu thông với sản xuất, hình thành các kênh lưu thông hàng hoá ổn định từ sản xuất đến tiêu dùng ở địa phương;

5.3. Tổ chức hướng dẫn, triển khai và kiểm tra việc thực hiện các cơ chế, chính sách lưu thông hàng hoá và dịch vụ thương mại, trong đó có chính sách thương mại đối với miền núi, dân tộc, tổng hợp tình hình và đề xuất giải pháp điều tiết lưu thông hàng hoá trong từng thời kỳ;

5.4. Tổng hợp và xử lý các thông tin về thị trường trên địa bàn tỉnh về tổng mức lưu chuyển hàng hoá, tổng cung, tổng cầu, mức dự trữ lưu thông và biến động giá cả các mặt hàng thiết yếu, các mặt hàng chính sách đối với đồng bào miền núi, vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc;

5.5. Tổ chức và quản lý việc cấp các loại giấy chứng nhận về hàng hoá lưu thông trong nước, dịch vụ thương mại và hoạt động kinh doanh thương mại của thương nhân trên địa bàn tỉnh theo quy định của pháp luật;

6. Quản lý xuất khẩu, nhập khẩu:

6.1. Hướng dẫn và kiểm tra tình hình thực hiện các cơ chế, chính sách về xuất nhập khẩu hàng hoá, lập kế hoạch và biện pháp thực hiện kế hoạch phát triển xuất khẩu hàng hóa và buôn bán qua biên giới của các thương nhân trên địa bàn tỉnh;

6.2. Duyệt kế hoạch xuất khẩu, nhập khẩu của các doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài và cấp hạn ngạch cho các thương nhân trên địa bàn tỉnh theo sự uỷ quyền của Bộ Thương mại;

6.3. Theo dõi, tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh và Bộ Thương mại tình hình thực hiện và kiến nghị sửa đổi chính sách xuất nhập khẩu, biện pháp phát triển xuất khẩu hàng hoá cho phù hợp với yêu cầu thực tế trên địa bàn;

7. Quản lý thương mại điện tử:

7.1. Trình UBND tỉnh chương trình, kế hoạch đào tạo bồi dưỡng, phát triển nguồn nhân lực phục vụ nhiệm vụ quản lý và phát triển thương mại điện tử trên địa bàn tỉnh và chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện sau khi được phê duyệt;

7.2. Thẩm định hoặc tham gia thẩm định các chương trình, dự án ứng dụng thương mại điện tử trên địa bàn tỉnh theo quy định của pháp luật;

7.3. Phối hợp với các cơ quan liên quan xây dựng hạ tầng ứng dụng thương mại điện tử phù hợp với chương trình, kế hoạch tổng thể về thương mại điện tử của Bộ Thương mại theo sự phân công của UBND tỉnh;

8. Quản lý thị trường:

8.1. Giúp UBND tỉnh thống nhất chỉ đạo công tác quản lý thị trường trên địa bàn tỉnh theo quy định của Chính phủ, hướng dẫn của Bộ Thương mại và của các cơ quan quản lý Nhà nước có thẩm quyền;

8.2. Chịu trách nhiệm hướng dẫn và tổ chức thực hiện công tác quản lý thị trường, đấu tranh chống buôn lậu, buôn bán hàng nhập lậu, hàng cấm, chống sản xuất, buôn bán hàng giả, hàng kém chất lượng, hàng vi phạm quy định về sở hữu trí tuệ, chống các hành vi đầu cơ, lũng đoạn thị trường, gian lận thương mại và các hành vi khác vi phạm pháp luật về thương mại của các tổ chức và cá nhân kinh doanh trên địa bàn tỉnh;

8.3. Chủ trì tổ chức phối hợp giữa các cơ quan chức năng ở địa phương trong công tác quản lý thị trường, đấu tranh chống buôn lậu, buôn bán hàng cấm, hàng giả và gian lận thương mại;

8.4. Tổng hợp và báo cáo tình hình thị trường và công tác kiểm tra, kiểm soát thị trường, xử lý vi phạm trên địa bàn tỉnh theo quy định và yêu cầu của cấp trên;

9. Thực hiện các quy định của pháp luật về cạnh tranh, chống độc quyền, chống bán phá giá và bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng;

9.1. Hướng dẫn và tổ chức thực hiện các quy định của pháp luật về cạnh tranh, chống độc quyền, chống bán phá giá nhằm đảm bảo môi trường cạnh tranh lành mạnh, bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng trên địa bàn tỉnh;

9.2. Phát hiện và kiến nghị với các cơ quan liên quan sửa đổi, bổ sung các quy định, những văn bản đã ban hành không phù hợp với pháp luật cạnh tranh;

9.3. Được quyền yêu cầu các tổ chức, cá nhân liên quan trong tỉnh cung cấp thông tin, tài liệu cần thiết cho việc thực hiện nhiệm vụ được giao;

9.4. Thu thập, xây dựng cơ sở dữ liệu, quản lý, cung cấp thông tin cho các cơ quan, các tổ chức và cá nhân có yêu cầu về doanh nghiệp có vị trí thống lĩnh trên thị trường, các doanh nghiệp độc quyền đóng trụ sở chính trên địa bàn tỉnh, quy tắc cạnh tranh trong hiệp hội, các trường hợp miễn trừ;

10. Quản lý hoạt động xúc tiến thương mại:

10.1. Trình UBND tỉnh phê duyệt kế hoạch, chương trình, các biện pháp về xúc tiến thương mại nhằm đẩy mạnh xuất khẩu, hỗ trợ các doanh nghiệp xây dựng và phát triển thương hiệu hàng Việt Nam trên địa bàn tỉnh; chịu trách nhiệm chỉ đạo, hướng dẫn, tổ chức thực hiện sau khi được phê duyệt;

10.2. Tổ chức thực hiện việc đăng ký tổ chức hội chợ, triển lãm, khuyến mại thương mại cho các thương nhân, duyệt kế hoạch tổ chức hội chợ, triển lãm thương mại trên địa bàn tỉnh cho thương nhân kinh doanh dịch vụ hội chợ, triển lãm thương mại theo quy định;

10.3. Tổ chức và quản lý các loại hình hoạt động xúc tiến thương mại theo sự phân công và ủy quyền của UBND tỉnh, thực hiện việc thúc đẩy các chương trình xúc tiến thương mại giữa các doanh nghiệp Việt Nam và doanh nghiệp nước ngoài;

10.4. Thu thập tổng hợp, xử lý và cung cấp thông tin thương mại dịch vụ, phục vụ các cơ quan quản lý và doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh;

11. Về hội nhập kinh tế - thương mại quốc tế:

11.1. Trình UBND tỉnh các chương trình, kế hoạch, biện pháp cụ thể về hội nhập kinh tế - thương mại quốc tế của tỉnh; tổ chức thực hiện sau khi được phê duyệt;

11.2. Phổ biến, tuyên truyền, hướng dẫn thực hiện chương trình, kế hoạch và các quy định về hội nhập kinh tế - thương mại quốc tế trên địa bàn;

12. Về du lịch

12.1. Trình UBND tỉnh phê duyệt dự án về du lịch, khu du lịch, tuyến du lịch trên địa bàn tỉnh và phân cấp quản lý các điểm du lịch, các khu du lịch, tuyến du lịch trên địa bàn;

12.2. Tổ chức thẩm định hồ sơ đề nghị cấp giấy phép kinh doanh lữ hành quốc tế, cấp thẻ hướng dẫn viên du lịch, thẩm định và quyết định công nhận cơ sở lưu trú du lịch loại đạt tiêu chuẩn tối thiểu và loại đạt tiêu chuẩn xếp hạng 1 sao, 2 sao; cấp chứng chỉ bồi dưỡng ngắn hạn nghề du lịch và cấp, thu hồi các loại thẻ, giấy phép, văn bằng, chứng chỉ khác thuộc thẩm quyền của Sở theo quy định của pháp luật;

12.3. Thực hiện chức năng quản lý Nhà nước về xúc tiến du lịch trên địa bàn tỉnh, tổ chức các hoạt động xúc tiến du lịch trong và ngoài nước, cung cấp thông tin về du lịch cho khách du lịch; các tổ chức, cá nhân thuộc mọi thành phần kinh tế hoạt động trong lĩnh vực du lịch;

12.4. Quản lý tài nguyên du lịch được giao, điều tra, đánh giá, phân loại tài nguyên du lịch và tổng hợp tình hình đầu tư phát triển, khai thác, sử dụng tài nguyên du lịch trên địa bàn tỉnh;

12.5. Tổ chức thực hiện các dự án đầu tư do UBND tỉnh giao; thẩm định hoặc tham gia thẩm định các dự án đầu tư, phát triển du lịch hoặc có liên quan đến du lịch theo quy định của pháp luật;

12.6. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan nghiên cứu và đề xuất với UBND tỉnh các mô hình, biện pháp bảo vệ trật tự trị an, vệ sinh môi trường các khu, tuyến, điểm du lịch;

12.7. Tổ chức sự phối hợp công tác giữa các Sở, ngành có liên quan đối với hoạt động du lịch nhằm đảm bảo việc quản lý, điều hành kịp thời và có hiệu quả, tạo điều kiện thuận lợi để phát triển du lịch ở địa phương;

13. Thực hiện việc đăng ký thành lập Văn phòng đại diện, Chi nhánh ở nước ngoài cho thương nhân hoạt động thương mại đặt trụ sở chính trên địa bàn tỉnh; thực hiện việc đăng ký hoạt động và kiểm tra hoạt động theo đăng ký của Văn phòng đại diện, chi nhánh của thương nhân nước ngoài trên địa bàn tỉnh theo quy định của pháp luật;

14. Giúp UBND tỉnh quản lý Nhà nước đối với các doanh nghiệp, tổ chức kinh tế tập thể và tư nhân, các hội và tổ chức phi chính phủ hoạt động trong các lĩnh vực quản lý của Sở theo quy định của pháp luật, được quyền yêu cầu thương nhân báo cáo tình hình và cung cấp thông tin về hoạt động thương mại và du lịch của các doanh nghiệp đang hoạt động trên địa bàn tỉnh phục vụ cho thực hiện nhiệm vụ quản lý Nhà nước của Sở;

15. Trình UBND tỉnh chương trình, biện pháp tổ chức thực hiện về cải cách hành chính Nhà nước thuộc các lĩnh vực Sở quản lý;

16. Chủ trì, phối hợp với Sở Nội vụ, Sở Tài chính hướng dẫn, kiểm tra cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm của đơn vị sự nghiệp theo quy định của pháp luật;

17. Thực hiện hợp tác quốc tế về lĩnh vực quản lý của Sở theo quy định của pháp luật, sự phân công hoặc ủy quyền của UBND tỉnh, Tổng cục Du lịch;

18. Hướng dẫn, kiểm tra về chuyên môn, nghiệp vụ đối với cơ quan chuyên môn thuộc UBND huyện, thị xã thực hiện nhiệm vụ quản lý Nhà nước về thương mại và du lịch;

19. Tổ chức nghiên cứu, ứng dụng các tiến bộ khoa học, công nghệ, bảo vệ môi trường, xây dựng hệ thống thông tin, lưu trữ tư liệu về các lĩnh vực quản lý của Sở;

20. Thực hiện chế độ thông tin về thương mại và du lịch, báo cáo định kỳ và đột xuất tình hình thực hiện nhiệm vụ về các lĩnh vực được giao theo quy định với UBND tỉnh, Bộ Thương mại, Tổng cục Du lịch;

21. Kiểm tra, thanh tra việc thi hành pháp luật và xử lý các vi phạm pháp luật về các lĩnh vực thuộc thẩm quyền quản lý của Sở, giải quyết khiếu nại, tố cáo, chống tham nhũng, tiêu cực theo quy định của pháp luật;

22. Quản lý biên chế, thực hiện chế độ tiền lương và các chính sách, chế độ đãi ngộ, đề bạt, bổ nhiệm, khen thưởng, kỷ luật cán bộ, công chức, viên chức theo phân cấp quản lý của UBND tỉnh và quy định của pháp luật; tổ chức đào tạo, bồi dưỡng về chuyên môn nghiệp vụ và phát triển nguồn nhân lực của ngành tại địa phương;

23. Quản lý tài chính, tài sản được giao và tổ chức thực hiện ngân sách được phân bổ theo quy định của pháp luật và phân cấp của UBND tỉnh;

24. Thực hiện một số nhiệm vụ khác do UBND tỉnh giao;

CHƯƠNG III:

TỔ CHỨC BỘ MÁY VÀ CHẾ ĐỘ LÀM VIỆC

Điều 4: Tổ chức bộ máy.

1) Lãnh đạo Sở:

Sở do Giám đốc điều hành và có từ 01 đến 02 Phó Giám đốc giúp việc cho Giám đốc. Các chức vụ này do UBND tỉnh bổ nhiệm theo tiêu chuẩn chuyên môn, nghiệp vụ do cơ quan Nhà nước có thẩm quyền ban hành và theo các quy định của Đảng và Nhà nước về quản lý cán bộ.

2/ Cơ cấu tổ chức của Sở:

a/ Các tổ chức giúp việc Giám đốc Sở:

* Văn phòng Sở

* Các phòng chuyên môn nghiệp vụ:

- Phòng Kế hoạch - Tổng hợp.

- Phòng Quản lý hành chính thương mại.

- Phòng Quản lý du lịch.

- Phòng Xúc tiến thương mại.

* Thanh tra Sở

b) Các đơn vị trực thuộc Sở:

Chi cục Quản lý thị trường.

3/ Văn phòng Sở có 01 Chánh Văn phòng và 01 Phó Chánh Văn Phòng; mỗi phòng chuyên môn, nghiệp vụ có 01 Trưởng phòng và 01 Phó Trưởng phòng; Thanh tra Sở có 01 Chánh thanh tra và 01 Phó Chánh thanh tra. Chức vụ Chánh Văn phòng, Trưởng phòng do UBND tỉnh bổ nhiệm; chức vụ Chánh Thanh tra do Giám đốc Sở bổ nhiệm sau khi có sự thỏa thuận bằng văn bản của Chánh Thanh tra tỉnh; chức vụ Phó Chánh Văn phòng, Phó Trưởng phòng, Phó Chánh Thanh tra do Giám đốc Sở bổ nhiệm.

4/ Nhiệm vụ cụ thể của mỗi phòng do Giám đốc Sở quy định.

5/ Các đơn vị trực thuộc Sở do UBND tỉnh quyết định thành lập và có Quy chế tổ chức và hoạt động riêng.

6/ Biên chế của Sở thuộc biên chế quản lý Nhà nước được UBND tỉnh giao hàng năm.

Điều 5: Chế độ làm việc:

1/ Sở làm việc theo chế độ thủ trưởng. Giám đốc Sở quyết định mọi vấn đề thuộc phạm vi chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Sở được quy định trong bản Quy chế này và là người chịu trách nhiệm cao nhất trước UBND tỉnh; đồng thời chịu trách nhiệm trước Bộ Bộ Thương mại, Tổng cục Du lịch về các lĩnh vực công tác chuyên môn, nghiệp vụ của Sở và trước pháp luật. Các Phó Giám đốc Sở giúp việc cho Giám đốc, được Giám đốc Sở phân công phụ trách một số lĩnh vực công tác. Phó Giám đốc Sở chịu trách nhiệm trước Giám đốc, đồng thời cùng Giám đốc liên đới chịu trách nhiệm trước cấp trên và trước pháp luật về phần việc được phân công phụ trách.

2/ Các phòng làm việc theo chế độ thủ trưởng. Trưởng phòng chịu trách nhiệm trước Giám đốc hoặc Phó Giám đốc phụ trách mảng công tác được Giám đốc giao về mọi công việc của phòng. Phó Trưởng phòng được Trưởng phòng phân công phụ trách một số mặt công tác và được ủy quyền điều hành công việc của phòng khi Trưởng phòng đi vắng.

3/ Sở đảm bảo họp giao ban hàng tháng, quý để đánh giá kết quả công tác và đề ra công tác cho tháng, quý sau. Khi cần thiết tổ chức họp bất thường để triển khai các nhiệm vụ đột xuất của UBND tỉnh, của Bộ Thương mại và Tổng cục Du lịch.

CHƯƠNG IV:
MỐI QUAN HỆ CÔNG TÁC

Điều 6 : Sở có mối quan hệ công tác với các ngành, các cấp như sau:

1/. Đối với Bộ Thương mại, Tổng cục Du lịch:

Sở chịu sự chỉ đạo và hướng dẫn, kiểm tra về chuyên môn, nghiệp vụ của Bộ Thương mại, Tổng cục Du lịch, Giám đốc Sở có trách nhiệm báo cáo tình hình công tác chuyên môn của ngành tại địa phương với Bộ Thương mại, Tổng cục Du lịch theo định kỳ và yêu cầu đột xuất.

2/. Đối với UBND tỉnh:

Sở chịu sự chỉ đạo, quản lý trực tiếp và toàn diện của UBND tỉnh. Giám đốc Sở phải thường xuyên báo cáo công tác với UBND tỉnh theo quy định và yêu cầu đột xuất. Trước khi thực hiện chủ trương chính sách của các Bộ, ngành Trung ương có liên quan đến chương trình công tác, kế hoạch chung của tỉnh, Giám đốc Sở phải xin ý kiến chỉ đạo của UBND tỉnh.

3/. Đối với các Sở, ngành:

Sở có mối quan hệ phối hợp chặt chẽ với các Sở, ngành trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ được giao, có quyền đề nghị các Sở, ngành báo cáo tình hình và các vấn đề có liên quan đến các lĩnh vực mà Sở quản lý bằng văn bản hoặc trực tiếp trao đổi để triển khai thực hiện nhiệm vụ được giao theo sự chỉ đạo của UBND tỉnh.

4/. Đối với UBND các huyện, thị xã:

- Sở tăng cường mối quan hệ với UBND các huyện, thị xã trong việc thực hiện nhiệm vụ thuộc các lĩnh vực ngành quản lý, cùng nhau giải quyết những vấn đề phát sinh trong quá trình thực hiện nhiệm vụ trên tinh thần hợp tác và tôn trọng lẫn nhau. Trường hợp có những vấn đề chưa nhất trí, các bên xin ý kiến chỉ đạo của UBND tỉnh.

- Sở có trách nhiệm chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra về chuyên môn nghiệp vụ của ngành cho Phòng Kinh tế, được quyền yêu cầu Phòng Kinh tế báo cáo tình hình thực hiện nhiệm vụ chuyên môn, nghiệp vụ trên địa bàn huyện, thị xã theo chế độ báo cáo thống kê định kỳ và đột xuất; kiểm tra về chuyên môn và các mặt công tác thuộc chức năng quản lý của Sở.

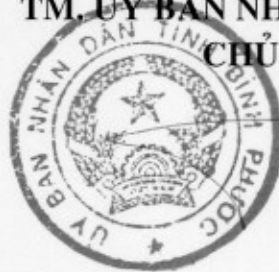
**CHƯƠNG V:
ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH**

Điều 7: Bản Quy chế này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký. Việc sửa đổi, bổ sung bản Quy chế này do Giám đốc Sở Thương mại và Du lịch và Giám đốc Sở Nội vụ đề nghị UBND tỉnh xem xét quyết định.

Bản Quy chế này thay thế bản Quy chế tổ chức và hoạt động của Sở Thương mại và Du lịch được ban hành kèm theo Quyết định số 356/QĐ-UB ngày 18/3/1997 của UBND tỉnh./.

Đenah

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH
CHỦ TỊCH



Nguyễn Tấn Hưng

Nguyễn Tấn Hưng